

## Vn-Index - 6 tháng



## NHÓM CHỨNG KHOÁN VÀ THÉP BÙNG NỔ

- Vn-Index tăng mỗi lúc 1 cao hơn trong suốt cả ngày giao dịch
- Nhóm chứng khoán và thép bùng nổ, trong đó nhiều mã thậm chí tăng trần như HSG NKG SSI VND
- Nhóm tăng tốt khác là bất động sản, dầu khí, ngân hàng, phân bón, logistics, xây dựng, và hàng tiêu dùng
- Có lẽ không có nhóm ngành nào là giảm quá mạnh hôm nay
- Thanh khoản tăng: 47% cao hơn trung bình 20 phiên, và 18% cao hơn ngày giao dịch liền trước
- Khối ngoại mua ròng khá mạnh, họ mua nhiều SSI STB HPG CTG KBC, và bán ra nhiều DGC

## Điểm tin hàng ngày

- PMI tháng 7 đạt trên 51 điểm, sản xuất được mở rộng tháng thứ 10 liên tiếp PMI tháng 7 tại Việt Nam đạt 51,2 điểm, và đạt trên ngưỡng 50 điểm 10 tháng liên tiếp.
- Giá thuê khu công nghiệp miền Nam tăng cao hơn miền Bắc  
Giá thuê bất động sản công nghiệp trong quý II tiếp tục có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm trước, tăng 5 - 12% tại phía Bắc và 8-13% tại phía Nam. Tỷ lệ lấp đầy ở các khu công nghiệp ở miền Bắc trong nửa đầu năm đạt 80%, miền Nam khoảng 85%.
- Giá xăng giảm lần thứ tư liên tiếp  
Mỗi lít xăng giảm thêm gần 500 đồng, các mặt hàng dầu cũng hạ 710 - 950 đồng (trừ dầu mazut).

## Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,231.4	294.6	89.7
Tăng/giảm (+/-)	↑ 25.0	↑ 6.0	↑ 0.1
Tăng/giảm (%)	↑ 2.07%	↑ 2.08%	↑ 0.07%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	682	78	48
Tổng GTGD (tỷ)	15,235	1,313	947
GTGD nft nước ngoài (tỷ)	655	-10	-19
Cổ phiếu tăng giá	359	151	204
Cổ phiếu giảm giá	105	51	101
Cổ phiếu đứng giá	60	53	56
PE*	12.8	14.9	15.4
PB*	2.0	1.6	2.2
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,824	340	1,234

\*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

## Mỗi ngày 1 cổ phiếu

### Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Mã: BID

Giá cổ phiếu hiện tại	39,000
PE hiện tại	15.6
Vốn hóa (tỷ)	179,831

Tỷ VND	2019A	2020A	2021A	2022F	
Doanh thu	48,121	50,034	62,493	68,000	
	yoy	8.2%	4.0%	24.9%	8.8%
LNST	8,368	6,997	10,540	14,785	
	yoy	13.7%	-16.4%	50.6%	40.3%
Tỷ suất LNST	17.4%	14.0%	16.9%	21.7%	
EPS	1,664	1,271	1,674	2,923	
P/E	23.2	30.0	22.8	13.3	

Nguồn: FiinPro

## Cập nhật kết quả kinh doanh quý 2: KHẢ QUAN

- Thu nhập lãi thuần tăng 13.1% chủ yếu nhờ tín dụng tăng. Cụ thể, tín dụng tăng trưởng 4.6% trong quý 2 và 9.48% trong 6 tháng 2022. Huy động tăng rất thấp là 0.72% trong quý 2 và 1.88% trong 6 tháng 2022. NIM giảm 20 bps xuống 3.08%, BID là 1 trong 4 ngân hàng nhà nước, do đó, phải đóng góp tỷ trọng lớn trong các gói hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp chịu ảnh hưởng bởi Covid-19.
- Thu nhập dịch vụ giảm 13.7% do BID miễn phí chuyển khoản từ 2022
- Thu nhập ngoại hối tăng 54%, có thể do đồng USD tăng mạnh trong quý 2
- Thu nhập khác giảm 39%, có thể do hoạt động bán tài sản đảm bảo (chủ yếu bất động sản) giảm
- Chi phí hoạt động tăng 26.4%, chủ yếu do chi phí nhân viên tăng 33.3%, chi phí nhân viên chiếm 59% tổng chi phí.
- Chi phí dự phòng rủi ro giảm 25.1%. Chất lượng tài sản cũng giảm nhẹ: 1) Tỷ lệ nợ xấu NPL tăng từ 1% lên 1.02%, 2) Dự nợ nhóm 5 tăng 23.3%, và tổng dự nợ nhóm 3,4,5 tăng 14.3% (dù tín dụng chỉ tăng 9.5%)
- Cuối cùng, LNST tăng 42.6%

Chất lượng tài sản	Cơ cấu nợ vay		
	1H2022	2021	
	Nhóm 1	1,450,588	1,325,855
	Nhóm 2	17,312	15,533
	Nhóm 3	4,071	2,814
	Nhóm 4	2,464	3,451
	Nhóm 5	8,604	6,979
	<b>Tổng</b>	<b>1,483,039</b>	<b>1,354,633</b>

Nguồn: BID

Nguồn: BID

**Khuyến cáo:** Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này